

PHỤ LỤC 2
Kinh phí thực hiện Chương trình MTQG XD NTM năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /11/2025 của UBND xã Minh Long)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đơn vị, nội dung thực hiện	Tổng vốn phân bổ			Trong đó:						Ghi chú
					Năm 2025			Năm trước chuyển sang			
		Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	
A	B	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10
	TỔNG CỘNG	457,14	152,71	304,43	247,50	55,49	192,01	209,64	97,22	112,42	
1	Phòng Kinh tế xã Minh Long (Chương 831-Mã Ngành KT: 281-Nguồn 15)										
*	Nội dung thành phần 03										
	Nội dung 04: Chi triển khai Chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP)	41,36	29,22	12,14	0,50	0,00	0,50	40,86	29,22	11,64	
2	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Minh Long (Chương 832-Mã Ngành KT: 341-Nguồn 15)										
	Nội dung 8: Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	241,34	78,56	162,78	80,56	10,56	70,00	160,78	68,00	92,78	
3	UBMT TQ Việt Nam xã Minh Long (Chương 820-Mã Ngành KT: 361-Nguồn 15)										
*	NDTP 9: Nội dung 01: Chi tổ chức triển khai cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội...	105,50	29,00	76,50	105,50	29,00	76,50	0,00	0,00	0,00	
4	Phòng Kinh tế xã Minh Long										
*	NDTP 7: ND1: Phân loại, thu gom, vận chuyển thất thải rắn (Chương 831-Mã Ngành KT: 278-Nguồn 15)	0,94	0,93	0,01	0,94	0,93	0,01	0,00			

TT	Đơn vị, nội dung thực hiện	Tổng vốn phân bổ			Trong đó:						Ghi chú
					Năm 2025			Năm trước chuyển sang			
		Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	Tổng cộng	NSTW	NSDP	
A	B	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10
*	NDTP 11: ND1: Kiểm tra GS, ĐTTH và Tuyên truyền (Chương 831-Mã Ngành KT: 341-Nguồn 15)	23,00	15,00	8,00	15,00	15,00	0,00	8,00	0,00	8,00	
5	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Minh Long (Chương 832-Mã Ngành KT: 341-Nguồn 15)										
*	NDTP 8: Nội dung 3: Triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025	45,00	0,00	45,00	45,00	0,00	45,00	0,00	0,00	0,00	